

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Bản án số: 58/2021/HS-ST

Ngày 28/6/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tòng Văn Quân.

Ông Vũ Trung Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Quàng Văn C (tên gọi khác: Không), sinh năm 1973 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: bản S, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn H, sinh năm: 1957 và bà Quàng Thị C (tên gọi khác: Quàng Thị T), sinh năm: 1957; có vợ Lò Thị L (tên gọi khác: Lò Thị Đ), sinh năm 1974; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 14/3/2006 Tòa án nhân dân huyện Đ tuyên phạt Quàng Văn C 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, Quàng Văn C đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định của bản án, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/02/2021 đến ngày 26/02/2021, tạm giam từ ngày 26/02/2021 cho đến nay. Có mặt.

Người có nghĩa vụ liên quan:

Tòng Văn B – sinh năm 1992. Trú tại bản S, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

Quàng Văn D – sinh năm 1988. Trú tại bản S, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 22/02/2021, Quàng Văn C đi làm ruộng tại khu vực khe suối thuộc bản S, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì gặp một người đàn ông không rõ địa chỉ, tự giới thiệu tên là T. Qua trao đổi C đã mua

được của T 01 cục Heroine với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy C cất vào túi áo rồi đi bộ về nhà. Về đến nhà C lấy gói Heroine vừa mua được ra sử dụng 02 lần, số Heroine còn lại C dùng dao lam cắt chia thành 12 cục và lấy giấy nilon trắng gói thành 02 gói. Mục đích sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, Quảng Văn C đang ở nhà thì có Tòng Văn B sinh năm 1992, trú tại bản S, xã N, huyện Đ đến hỏi mua ma túy, C đã bán cho Tòng Văn B 01 cục Heroine với giá 50.000 đồng. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Quảng Văn C mang số Heroine còn lại lên khu vực đồi H thuộc bản S, xã N tại đây C gặp và bán cho Quảng Văn D 02 cục Heroine với giá 100.000 đồng. Đến khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 23/02/2021 thì bị tổ công tác công an xã N đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ của Quảng Văn C 02 gói nilon màu trắng bên trong có các cục bột trắng nghi là Heroine và số tiền 170.000 đồng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy ngày 23/02/2021 xác định: Số chất bột màu trắng đục nghi Heroine thu giữ của Quảng Văn C có khối lượng 3,32 gam trích 0,11 gam gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 263/GĐ-PC09 ngày 02/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quảng Văn C là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng vật chứng là 3,32 gam; Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra bị cáo Quảng Văn C còn khai vào ngày 22/2/2021 bán cho Tòng Văn B, sinh năm: 1970, trú tại: bản S, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên một cục nhỏ Heroine giá 20.000đ. Tuy nhiên quá trình điều tra, Tòng Văn B vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa điều tra làm rõ.

Đối với Quảng Văn D và Tòng Văn B đều trú tại bản S, xã N, huyện Đ là hai người đã mua ma túy của Quảng Văn C ngày 22/02/2021. Cơ quan điều tra đã triệu tập điều tra làm rõ, số ma túy D và B mua đã sử dụng hết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Quảng Văn D và Tòng Văn B.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên T bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo. Bị cáo C không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý trong vụ án.

Cáo trạng số: 31/CT-VKS-ĐBĐ ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Quảng Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quảng Văn C từ 8 năm đến 9 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" .

+ Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy 3,21 gam Heroine còn lại sau giám định; Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 150.000 đồng là tiền bị cáo phạm tội mà có; Trả lại cho bị

cáo số tiền 20.000 đồng vì không đủ căn cứ chứng minh đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có;

- + Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;
- + Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét sự vắng mặt của Tòng Văn B và Quảng Văn D là những người được Tòa án triệu tập đến phiên tòa đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án, không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo Quảng Văn C, do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo Quảng Văn C thấy rằng: Tại phiên tòa một lần nữa bị cáo khai nhận vào 15 giờ 30 phút ngày 22/02/2021 bị cáo đi làm ruộng tại khu vực khe suối thuộc bản S, xã N thì gặp và mua của một người đàn ông dân tộc Mông tên T 01 cục Heroine với giá 600.000 đồng về sử dụng và bán lẻ. Trong ngày 22/02/2021 bị cáo đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho những đối tượng nghiện trong bản S cụ thể bán cho Tòng Văn B một cục nhỏ Heroine giá 20.000đ; tiếp đó bán cho Tòng Văn B một cục Heroine giá 50.000đ và bán cho Quảng Văn D 02 cục Heroine với giá 100.000 đồng, sau đó thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với vật chứng thu giữ là 170.000đ và 3,32 gam Heroine và phù hợp với lời khai của Tòng Văn B, Quảng Văn D là những người đã mua ma túy của bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định: Bị cáo Quảng Văn C là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức rõ được hành vi vi phạm pháp luật của bản thân nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu cá nhân và vì lợi nhuận thu được từ việc bán ma túy mà bị cáo cố tình vi phạm; hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự, trị an an toàn, xã hội. Với mục đích mua ma túy để sử dụng và bán lẻ; mặc dù bị cáo khai 03 lần bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm đối với hai lần bán trái phép chất ma túy cho Quảng Văn D và Tòng Văn B mà cơ quan điều tra đã điều tra làm rõ và Viện kiểm sát đã truy tố. Với hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy cùng với khối lượng chất ma túy còn lại sau khi sử dụng và bán lẻ bị bắt quả tang là 3,32 gam cho nên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- b) Phạm tội 02 lần trở lên;

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Quảng Văn C thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bản thân bị cáo nhận thức rõ chất ma túy là một chất gây nghiện có hại cho sức khỏe con người, bị Nhà nước nghiêm cấm trao đổi mua bán nhưng bị cáo vẫn cố ý vi phạm nên phải chịu trách nhiệm cho hành vi mình đã thực hiện.

Xét nhân thân bị cáo thấy rằng bản thân sinh ra và lớn lên trong gia đình thuần nông, nơi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, cuộc sống nghèo khó, nhưng bị cáo lại không nỗ lực phấn đấu lao động sản xuất làm chỗ dựa cho gia đình lại nghiện chất ma túy hủy hoại sức khỏe bản thân và là gánh nặng cho gia đình, xã hội. Năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 36 tháng tù mua bán trái phép chất ma túy tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo lại không lấy đó làm bài học mà ra tù tiếp tục mua ma túy sử dụng và bán lẻ nên phạm tội như ngày hôm nay. Bị cáo sẽ phải chịu một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục cảnh tỉnh, răn đe, phòng ngừa chung.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tự nguyện khai nhận 02 lần bán trái phép Heroine cho Quảng Văn D và Tòng Văn B khi chưa bị cơ quan chức năng phát hiện cho nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Như phân tích ở mục [2] và [3] Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có thể bị phạt tiền, bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy bản thân bị cáo nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên khó có điều kiện để thi hành án, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[6] Về vật chứng vụ án:

3,21 Heroine còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 170.000đ thu giữ của bị cáo có 150.000đ tiền bị cáo bán ma túy cho Tòng Văn B và Quảng Văn D đã được điều tra làm rõ, đây là tiền do

phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử có căn cứ theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Còn 20.000đ bị cáo khai là tiền bán ma túy cho Tòng Văn B nhưng ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu chứng cứ nào chứng minh là tiền do bị cáo phạm tội mà có Hội đồng xét xử xét căn cứ Điều 98; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Thái), đang cư trú tại xã N, huyện Đ là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với Quảng Văn D và Tòng Văn B đều trú tại bản S, xã N, huyện Đ cơ quan điều tra đã điều tra làm rõ hành vi mua ma túy cho bị cáo Quảng Văn C để sử dụng, số ma túy đã sử dụng hết nên bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên Tủa bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, do không có đủ thông tin nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý trong vụ án. Hội đồng xét xử cần chấp nhận không xem xét đến.

Đối với Tòng Văn B, sinh năm 1970, trú tại bản S, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên là người bị cáo C khai mua ma túy của bị cáo. Trong quá trình điều tra Tòng Văn B không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa điều tra xử lý được, Hội đồng xét xử cần chấp nhận không xem xét đến.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 98; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Quảng Văn C (tên gọi khác: không) phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Quảng Văn C 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 23/02/2021).

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 3,21 gam Heroine (đã trừ giám định).

- Trả lại cho bị cáo Quảng Văn C số tiền 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 30 phút ngày

24/5/2021 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn C.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/6/2021)./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga